

QUY CHẾ BẦU CỬ

THAY THẾ, BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN KOSY - NHIỆM KỲ 2017- 2022

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, thay thế một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kosy.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Kosy thông qua Quy chế bầu cử thay thế, bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc bầu cử

- 1.1. Bầu cử đúng luật, đúng Điều lệ, đảm bảo dân chủ quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông
- 1.2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín
- 1.3. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần theo số cổ phần sở hữu và ủy quyền

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/05/2020 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam).



CHƯƠNG II

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát

3.1. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị

Theo qui định tại Điều 25 Điều lệ Công ty cổ phần Kosy:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;
- Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại quy chế nội bộ và quản trị công ty. Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

3.2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Theo quy định Điều 36 Điều lệ công ty quy định:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;
- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.



3.3. Hồ sơ ứng cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội

Gồm có:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử theo mẫu;
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao BẰNG cấp chứng chỉ chuyên môn có công chứng của ứng viên;
- Bản sao chứng minh nhân dân (hộ chiếu);
- Hồ sơ khác (nếu có).

3.4. Dựa trên hồ sơ đề cử hoặc ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 3 và Điều 4 quy chế này và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

4.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kì 2017 - 2022 là 07 thành viên

4.2. Thành viên Hội đồng quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định Điều 151 Luật Doanh nghiệp

Điều 5. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát

5.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kì 2017 – 2022 là 03 thành viên

5.2. Thành viên Ban kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo quy định Điều 164 Luật Doanh nghiệp

CHƯƠNG III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 6. Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên BKS phải thực hiện bỏ phiếu kín theo **phương thức bầu dồn phiếu**, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên (*theo khoản 3 Điều 144, Luật Doanh nghiệp*).

Điều 7. Quy định về phiếu bầu

7.1. Phiếu bầu hợp lệ

Phiếu bầu được in thống nhất, do Ban tổ chức Đại hội phát hành ra có đóng dấu “*Công ty cổ phần Kosy*”. Trên mỗi lá phiếu có mã số cổ đông, tổng số cổ phần (sở hữu và được ủy quyền) và tổng số phiếu bầu đã được nhận tương ứng với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và BKS.

7.2. Phiếu bầu không hợp lệ



- Phiếu bầu không phải do Ban tổ chức phát hành ra theo quy định, phiếu bầu không đóng dấu Công ty, phiếu trắng;
- Gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất và thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ 2020 thông qua, Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông đó hoặc được ủy quyền.

Điều 8. Bỏ phiếu

- 8.1. Cổ đông thực hiện bầu cử bằng cách ghi trực tiếp số quyền bầu cử của mình cho các ứng viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cử cho từng ứng viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng viên;
- 8.2. Tổng số quyền bầu cử cổ đông bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông đó;
- 8.3. Cổ đông có thể lựa chọn chia đều số quyền bầu cho các ứng viên (tích dấu X) vào cột “Số phiếu bầu” trên Phiếu bầu cử;
- 8.4. Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi bỏ phiếu và được kiểm tra với sự chứng kiến của cổ đông;
- 8.5. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- 8.6. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì trực tiếp gặp Ban tổ chức để được đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 9. Kiểm phiếu

- 9.1. Ban kiểm phiếu tán thành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- 9.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu và thùng phiếu;
- 9.3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc;
- 9.4. Ban kiểm phiếu phải kiểm tra tính hợp lệ của từng lá phiếu, kiểm tra lần lượt từng lá phiếu và ghi lại kết quả;
- 9.5. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu;
Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ biểu quyết của các cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự cuộc họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp

lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị và BKS;

9.6. Toàn bộ lá phiếu kiểm xong phải niêm phong và bàn giao cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 10. Quy định người trúng cử vào Hội đồng quản trị và BKS

10.1 Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này;

10.2. Trường hợp những ứng cử viên đạt số phiếu biểu quyết bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng thì ứng cử viên nào sở hữu nhiều hơn hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần nhiều hơn sẽ được trúng cử, trong trường hợp cả hai ứng viên không sở hữu cổ phần thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và bầu theo hình thức bầu dồn phiếu;

10.3. Trường hợp bầu cử không đạt đủ thành viên HĐQT, BKS, Đại hội đồng cổ đông sẽ tiếp tục bầu cử các đợt tiếp sau cho đến khi đủ số thành viên.

Điều 11. Giải quyết khiếu nại

11.1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết;

11.2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về vấn đề có liên quan đến công tác bầu cử, xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật và Điều lệ Công ty.

Quy chế này gồm có 11 Điều và có hiệu lực ngay say khi được Đại hội thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty ;
- TV HĐQT, BKS, Ban TGD (để biết);
- Lưu HC, PC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



NGUYỄN VIỆT CƯỜNG